

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI KHÔNG DÂY DECTPHONE KTeL 698



# MỤC LỤC











MỤC LỤC .....	2
CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH.....	4
MÔ TẢ .....	5
<b>1. LẮP ĐẶT.....</b>	<b>6</b>
1.1 Lắp đặt máy mẹ .....	6
1.2 Lắp đặt máy con .....	6
1.3 Pin.....	6
1.4 Khoảng cách hoạt động .....	7
<b>2. CHỨC NĂNG CƠ BẢN.....</b>	<b>7</b>
2.1 Thực hiện cuộc gọi.....	7
2.2 Nhận cuộc gọi.....	7
2.3 Sử dụng chế độ Handfree .....	8
2.4 Redial .....	8
2.5 Pause .....	9
2.6 Chỉnh vô-lum loa nghe .....	9
2.7 Mute .....	9
2.8 Chuyển chế độ T/P.....	9
2.9 Máy mẹ nhấn tìm máy con.....	9
2.10 Thời gian cuộc gọi.....	10
2.11 “R” .....	10
<b>3. SỔ TAY DANH BẠ.....</b>	<b>10</b>
3.1 Lưu số vào danh bạ.....	10
3.2 Gọi số từ danh bạ .....	11
3.3 Sửa số trong danh bạ .....	11
3.4 Lưu số vừa gọi vào danh bạ .....	11
<b>4. CÀI ĐẶT.....</b>	<b>11</b>
4.1 Cài đặt phím “R” .....	11
4.2 Cài kiểu chuông và vô-lum chuông.....	12
4.3 Khóa bàn phím .....	12
4.4 Chế độ quay số.....	12
4.5 Cài đặt ngôn ngữ .....	12
4.6 Đặt tên cho tay nghe (máy con).....	13

4.7 Cài đặt kiểu chuông cho máy mẹ .....	13
4.8 Vô-lum chuông máy mẹ .....	13
4.9 Phục hồi cài đặt gốc .....	13
<b>5. HIỂN THỊ SỐ GỌI ĐẾN.....</b>	<b>14</b>
5.1 Chức năng hiện số bên gọi đến .....	14
5.2 Xem số gọi đến .....	14
5.3 Gọi lại số gọi đến.....	14
5.4 Lưu số gọi đến vào danh bạ .....	14
5.5 Xóa số lưu trong bộ nhớ số gọi tới.....	15
<b>6. LƯU Ý .....</b>	<b>15</b>

## CHỨC NĂNG CHÍNH

- Công nghệ truyền thông kỹ thuật số DECT
- Chất lượng âm thanh trung thực kỹ thuật số.
- Máy con có màn hình, có đèn, hiện số gọi tới, thời gian cuộc gọi, mức pin.
- Hiện thị số gọi tới DTMF / FSK
- Hiện/ lưu 30 số gọi tới với thông tin: ngày, giờ gọi đến .
- Sổ tay danh bạ với 50 tên và số điện thoại .
- Chức năng đàm thoại 2 chiều không cần cầm máy - SPK
- Khóa bàn phím.
- 9 kiểu chuông.
- 5 mức vô-lum chuông. Tắt chuông nhanh.
- Tạm ngắt phát (Mute), tạm ngừng khi quay số (PAUSE)
- 3 bộ nhớ gọi lại số cuối (Redial 3 số điện thoại cuối)
- Nhấn số trước khi mở máy gọi đi.
- Nút “R” có thể lập trình thời gian tạm ngắt mạch (Flash).
- Chuyển đổi chế độ quay số Tone/ Pulse
- Máy mẹ nhấn tìm máy con.
- Thời gian chờ : 100 giờ. Thời gian thoại 11 giờ.
- Tầm hoạt động : 300m ngoài trời, 50m trong nhà.
- Tương thích chuẩn GAP.
- Máy dùng 2 pin AAA sạc (1.2V, 600mAh).
- Thao tác đơn giản, dễ sử dụng.

## MÔ TẢ CÁC PHÍM CHỨC NĂNG

- MÁY ME :
  1. Phím  : nhấn tìm máy con
  2. Đèn sạc
- MÁY CON:
  1. Phím  : tắt/ mở máy.
  2. Phím /R : xem số gọi tới, di chuyển sang trái, chuyển cuộc gọi trong tổng đài nội bộ (R tương đương nút Flash).
  3. Phím  : xem số gọi tới, di chuyển sang phải, chế độ đàm thoại 2 chiều không cầm máy (Spk).
  4. Phím  : Sổ tay danh bạ.
  5. Phím /OK : vào trình lệnh cài đặt (menu), xác nhận cài đặt
  6. Phím INT/ESC : thoát các chương trình, trở về chế độ chờ.
  7. Phím “ X “ : Xóa, Tạm ngắt phát (mute)
  8. Các phím số 1-0 bao gồm chữ cái dùng nhập tên.
  9. Phím “\*/ : Phím \*, tắt chuông nhanh
  10. Phím “ #/  : Phím #, khóa bàn phím.
  11. Phím  : Cài đặt chuông kiểu chuông, chỉnh vô-lum chuông máy con, chỉnh vô-lum loa nghe
  12. Phím /P : Xem số điện thoại máy đã gọi đi, chức năng chèn thời gian tạm ngừng khi quay số -Pause

# LẮP ĐẶT

**Trọn bộ gồm 1 máy trạm (máy mẹ) cũng là bàn sạc, 1 máy cầm tay (máy con), 2 pin AAA có thể sạc (1.2V, 600mAh), 1 adaptor, 1 dây line, sách hướng dẫn sử dụng.**

*Không đặt máy nơi ẩm ướt. Không làm rơi máy, không để chất lỏng rơi vào máy. Chỉ vệ sinh máy bằng hóa chất nhẹ (như nước lau kính)*

## **1. Lắp đặt máy mẹ (máy trạm) :**

- (1) Nối adaptor vào ổ cắm dưới đáy máy mẹ, và cắm adaptor vào ổ điện nhà (220 ~ 230V ~ 50Hz ).
- (2) Không dùng adaptor không cùng chủng loại, quy cách với loại cung cấp cho máy (xem tất cả các ký hiệu trên adaptor, và máy mẹ) để bảo đảm an toàn về điện.
- (3) Nối 1 đầu dây line vào ổ cắm dưới đáy máy mẹ, một đầu nối vào ổ cắm điện thoại trên tường hay hộp nối.
- (4) Đặt máy mẹ trên mặt phẳng (mặt bàn), không có nhiều vật cản.

**LƯU Ý : GẮN THÊM HỘP CHỐNG SÉT NGOÀI ĐỂ TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ MÁY KHỎI SÉT, VÀ SỐC ĐIỆN. LƯU Ý KIỂM TRA VÀ THAY HỘP CHỐNG SÉT MỚI NẾU ĐÃ BỊ HƯ.**

## **2. Lắp đặt máy con (tay nghe)**

- (1) Nếu máy chưa được cài đặt, mở nắp ngăn pin bằng cách trượt phần nắp phía sau máy con xuống phía dưới.
- (2) Gắn 2 pin 3A sạc 1.2V, 600mAh vào khoang pin theo đúng chiều.
- (3) Đóng nắp khoang pin bằng cách trượt nắp pin hướng lên trên cho đến khi nghe tiếng “ click “ .
- (4) Đặt máy con vào bàn máy (mặt bàn phím máy con hướng về trước máy mẹ). Khi đặt đúng vị trí (chấu sạc được tiếp xúc đúng), máy mẹ sẽ phát tín hiệu “bíp” và đèn sạc trên máy mẹ bật sáng. Máy bắt đầu sạc pin .
- (5) Trước khi sử dụng lần đầu tiên, pin phải được sạc 16 tiếng .

## **3. Pin**

- Trong điều kiện thông thường, trên màn hình máy con sẽ hiện các nấc

pin, báo pin còn đầy hay sắp hết .

- Phải dùng pin 3A sạc 1.2V, 600 mAh) như loại cung cấp theo máy.

#### 4. Khoảng cách hoạt động (vùng phủ sóng)




Tầm hoạt động của máy con (khoảng cách giữa máy mẹ và máy con đảm bảo cho tín hiệu tốt) phụ thuộc vào một số yếu tố của môi trường nơi đặt máy mẹ .

Tầm hoạt động là tối đa khi không có vật cản giữa máy mẹ và máy con. Môi trường trong nhà, vật cản (tường, thiết bị bằng kim loại), sóng radio cũng làm giảm tầm hoạt động của máy con. Đặt máy mẹ ở vị trí cao trong nhà (ít vật cản) cũng giúp tăng khoảng cách hoạt động của máy.

Trong lúc đang đàm thoại, nếu tín hiệu không rõ, hãy di chuyển gần hơn về phía đặt bàn máy. Nếu ra xa khỏi tầm hoạt động, tín hiệu sẽ yếu dần và ngắt cuộc đàm thoại vài giây sau đó. Khi máy con ra xa khỏi tầm hoạt động, biểu tượng kết nối, phủ sóng (hình an-ten) trên màn hình máy con sẽ nhấp nháy.



## CHỨC NĂNG CƠ BẢN

### 1. THỰC HIỆN CUỘC GỌI

- (1) Khi máy con ở chế độ chờ, nhấn số ĐT muốn gọi, màn hình hiện số đã nhấn. Nếu muốn sửa số nhấn sai, nhấn phím “X”. Nhấn phím “X” một lần, màn hình sẽ xóa một chữ số.
- (2) Nhấn phím mở / tắt máy  . Số trên màn hình sẽ tự động gọi đi.
- (3) Trong lúc đàm thoại, màn hình sẽ hiện thời lượng cuộc gọi (phút và giây). Đồng thời có thể điều chỉnh loa nghe bằng cách nhấn một hay nhiều lần phím 
- (4) Để kết thúc cuộc gọi , nhấn phím mở / tắt máy  hay đặt máy con vào máy mẹ.

Lưu ý : Có thể nhấn phím mở / tắt máy trước, sau đó nhấn số cần gọi. Tuy nhiên nếu nhấn sai số, cần phải tắt máy và mở máy lại để nhấn lại số đúng.



## 2. NHẬN CUỘC GỌI.


- (1) Khi có cuộc gọi tới, máy mẹ và máy con cùng reo chuông. Màn hình máy con hiện số bên gọi tới (nếu có đăng ký dịch vụ này).
- (2) Nhấn phím mở máy  để trả lời.
- (3) Trong khi đàm thoại, màn hình sẽ hiện thời lượng cuộc gọi.
- (4) Nhấn phím  để kết thúc hay đặt máy con vào bàn máy.


## 3. TRẢ LỜI CUỘC GỌI BẰNG CHẾ ĐỘ HANDSFREE


Khi không tiện cầm máy con trên tay, có thể đàm thoại thông qua chế độ HANDSFREE với máy con đặt trên bàn.

### (1) Thực hiện cuộc gọi :



(A) Thực hiện quay số như bình thường, và nhấn phím  hai giây. Màn hình hiện biểu tượng , và loa ngoài sẽ phát âm thanh từ phía sau máy con. Đặt máy con trên bàn, và đàm thoại hướng về phía máy con.

(B) Trong khi đàm thoại, nếu muốn chuyển sang chế độ đàm thoại bình thường, nhấn lại phím  và cầm máy con tiếp tục đàm thoại. Có thể chuyển qua lại giữa 2 chế độ nhiều lần trong lúc đàm thoại.


(C) Trong lúc đàm thoại, có thể chỉnh vô-lum loa tai nghe bằng cách nhấn phím  một hay nhiều lần để có âm lượng như ý.

(D) Để kết thúc, nhấn lại phím  hay đặt máy con vào máy mẹ.


### (2) Trả lời cuộc gọi :

(A) Khi máy con reo chuông, nhấn phím  để bắt đầu đàm thoại theo cách thông thường. Nhấn phím  để tiếp tục đàm thoại theo chế độ Handsfree.

(B) Có thể chuyển qua lại giữa 2 chế độ bình thường và Handsfree nhiều lần trong lúc đàm thoại.


(C) Để kết thúc, nhấn lại phím  hay đặt máy con vào máy mẹ.


## 4. GỌI LẠI SỐ CUỐI - Redial

- (1) Ở chế độ chờ, nhấn phím  để lần lượt chọn xem số đã gọi đi



trước đó (máy lưu 3 số gọi đi cuối cùng).

(2) Khi xem tới số cần gọi, nhấn phím  một lần. Máy sẽ mở và gọi đi số hiện trên màn hình.

Ghi chú : Cũng có thể nhấn phím mở máy  trước, sau đó nhấn phím ●/P để gọi lại số cuối vừa gọi.

*Nếu muốn xóa một trong 3 số lưu trong bộ nhớ gọi đi,*

(a) Nhấn phím ●/P để chọn số cần xóa, sau đó nhấn phím “X”


(b) Nhấn phím “X” . màn hình hiện “ DELETE? ”

(c) Nhấn /OK để xác nhận. Nhấn phím ESC để thoát.

## 5. TẠM NGỪNG KHI QUAY SỐ - Pause

Phím ●/P cũng cho phép chèn thời gian nghỉ PAUSE vào giữa các số khi nhấn. Chức năng này hoạt động khi đang quay số hay khi lưu 1 số vào danh bạ. Để chèn thời gian tạm ngừng, nhấn phím ●/P , màn hình hiện “ – “ cùng với các số. Ví dụ: 171\_08\_9694695

## 6. CHỈNH VÔ-LUM LOA NGHE.

Trong lúc đang đàm thoại (chế độ thông thường hay Handsfree), có thể chỉnh vô-lum loa nghe bằng cách nhấn phím  một hay nhiều lần để có âm lượng như ý. Có 5 mức chỉnh.


## 7. TẠM NGẮT PHÁT - Mute

Trong lúc đang đàm thoại, có thể tạm ngắt phát (che Micro) bằng cách nhấn phím “X” . Lúc này bạn có thể vẫn nghe thấy bên kia đàm thoại, nhưng họ sẽ không nghe thấy bạn. Để trở lại bình thường, nhấn lại phím “X”

## 8. TẠM CHUYỂN CHẾ ĐỘ QUAY SỐ Pulse sang Tone

Nếu máy đang chọn chế độ quay số Pulse, muốn tạm thực hiện 1 cuộc gọi bằng chế độ Tone, nhấn và giữ phím “ \* “. Sau khi kết thúc cuộc gọi, máy trở lại chế độ Pulse.

## 9. NHẤN TÌM MÁY CON - Pager


Nhấn phím  trên máy mẹ, máy con sẽ reo. Chức năng này hữu dụng

cho việc tìm và định vị máy con. Chuông máy con sẽ tắt trong 20 giây hay khi nhấn bất kỳ phím nào trên máy con.

## 10. THỜI LƯỢNG CUỘC GỌI

Khi mở máy trả lời cuộc gọi đến, hay kết nối thành công cuộc gọi đi, màn hình sẽ hiện và đếm thời gian cuộc gọi từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc cuộc gọi đó. Khi kết thúc cuộc gọi, tổng thời gian cuộc gọi sẽ vẫn hiện trên màn hình trong vài giây.





## 11. PHÍM “R” - CHUYỂN MÁY TRONG TỔNG ĐÀI, DỊCH VỤ KHÁC .

Phím “ R “ tương tự như phím “FLASH”, dùng trong việc chuyển cuộc gọi trong tổng đài nội bộ (nhấn phím “R” một lần, sau đó nhấn số điện thoại máy nhánh cần chuyển cuộc gọi tới, sau khi nghe tín hiệu máy bên nhận đổ chuông, nhấn phím  tắt máy, cuộc gọi đã được chuyển). Ngoài ra phím này còn hữu dụng khi sử dụng các dịch vụ cộng thêm nếu có đăng ký tại công ty điện thoại địa phương như Giữ đợi cuộc gọi, đàm thoại 3 bên, ...

## SỔ TAY DANH BẠ

### 1. LƯU SỐ ĐIỆN THOẠI VÀO DANH BẠ

Danh bạ của máy có thể lưu 50 số điện thoại và tên .


- (1) Nhấn và giữ phím  cho đến khi màn hình hiện “ NAME? ” .
- (2) Nhập vào tên/ ghi chú muốn lưu cho số điện thoại. Nhấn phím /OK để xác nhận tên đã nhập. Xem phần lưu ý ngay dưới đây để biết cách nhập tên từ bàn phím máy con.
- (3) Nhập số điện thoại muốn lưu. Nếu cần chèn thời gian tạm nghỉ giữa các số , nhấn phím /P.
- (4) Nhấn nhanh phím /OK .

Thực hiện tương tự để lưu các số điện thoại khác vào danh bạ.

### CÁCH NHẬP KÝ TỰ – CHỮ CÁI:





Ví dụ nhập tên là KTEL .

- (1) Khi màn hình hiện “ NAME? ”;







- (2) Nhấn phím số 5 hai lần, kết quả : màn hình hiện chữ “ K “
- (3) Nhấn phím số 8 một lần, kết quả : màn hình hiện chữ “ T “
- (4) Nhấn phím số 3 hai lần, kết quả : màn hình hiện chữ “ E “
- (5) Nhấn phím số 5 ba lần, kết quả : màn hình hiện chữ “ L “
- (6) Nhấn phím /OK để xác nhận.

Trong lúc nhập tên, nếu muốn xóa ký tự sai, nhấn phím “ X “. Để xóa toàn dòng tên đã nhập, nhấn và giữ phím “ X “.





## 2. GỌI MỘT SỐ ĐIỆN THOẠI ĐÃ LƯU TRONG DANH BẠ.

- (1) Nhấn phím  để vào xem danh sách trong danh bạ, (nếu không có số nào được lưu, màn hình hiện “EMPTY”)
- (2) Nhấn phím   để chọn số cần gọi.
- (3) Nhấn , máy con sẽ mở và tự quay số trên màn hình.

## 3. SỬA SỐ LƯU TRONG DANH BẠ.

- (1) Nhấn  để vào danh bạ . Chọn số muốn chỉnh sửa bằng phím   ;
- (2) Nhấn và giữ phím , dấu chỏ nhấp nháy bên phải phần TÊN. Xóa các ký tự bằng phím “ X “ nếu cần, và nhập vào tên mới.
- (3) Nhấn /OK để xác nhận tên mới. Màn hình hiện số điện thoại đã lưu, có thể chỉnh sửa số điện thoại nếu cần tương tự như sửa tên.
- (4) Nhấn /OK để xác nhận.

## 4. LƯU SỐ VỪA GỌI VÀO DANH BẠ.

- (1) Nhấn phím /P vào xem các số vừa gọi, chọn số đã gọi muốn lưu vào danh bạ.
- (2) Nhấn , màn hình hiện “ NAME? “. Nhập tên muốn lưu cho số ĐT
- (3) Nhấn /OK , màn hình hiện số điện thoại, có thể chỉnh sửa nếu cần.
- (4) Nhấn /OK để xác nhận .

# CÀI ĐẶT

## 1. CÀI ĐẶT PHÍM “R” .



Phím “ R “ tương tự như phím FLASH ở các máy điện thoại thông thường khác, có thể lập trình thời gian tạm ngắt mạch nếu cần để phù hợp với đặc

điểm của tổng đài nội bộ. Lập trình như sau:



- (1) Nhấn và giữ phím **●/P** trong 3 giây, màn hình hiện “ **LONG** “. Có nghĩa tương đương với thời gian tạm ngắt mạch của “R” là 600 ms .
- (2) Nhấn và giữ phím **●/P** một lần nữa, màn hình hiện “ **SHORT** “, tương đương với thời gian ngắt của phím “R” là 300 ms .

## 2. KIỂU CHUÔNG VÀ VÔ-LUM CHUÔNG

### Kiểu chuông :

- (1) Nhấn và giữ phím  cho đến khi nghe được kiểu chuông hiện cài đặt, màn hình hiện tên kiểu chuông ví dụ kiểu 9 là “ MELODY 9 “
- (2) Chọn kiểu chuông bằng cách nhấn phím **◀ ▶** . Có tổng cộng 9 kiểu chuông
- (3 ) Nhấn lại phím  để kết thúc.

### Volume chuông :

- (1) Nhấn nhanh phím  , máy con reo kiểu chuông hiện cài đặt.
- (2) Màn hình hiện mức chuông hiện cài đặt. Ví dụ VOLUME 5.
- (3) Nhấn phím **◀ ▶** để chọn mức vô-lum từ 1 đến 5 hay chọn “ OFF “ để tắt chuông.
- (4) Nhấn lại phím  để kết thúc.

Nếu muốn tắt chuông bất kỳ lúc nào. nhấn và giữ phím “ **\*/📞** “. màn hình hiện biểu tượng tắt chuông 📞. Để mở lại chế độ chuông, nhấn lại phím **\*/📞**

## 3. KHÓA BÀN PHÍM









- Khóa bàn phím bằng cách nhấn phím “ **#/📞** “ đến khi màn hình hiện biểu tượng chìa khóa 📞, sau đó tất cả các phím đều không có tác dụng.
- Nếu có cuộc gọi tới, bàn phím tạm thời hoạt động cho đến khi kết thúc cuộc đàm thoại.
- Để mở khóa , nhấn lại phím “ **#/📞** “ một lần nữa .

## 4. CHẾ ĐỘ QUAY SỐ .

- Chọn chế độ quay số Tone hay Pulse tùy vào chế độ quay số của công ty cung cấp dịch vụ ĐT địa phương. Máy cài đặt sẵn ở chế độ Tone.
- Để chuyển sang chế độ khác, nhấn và giữ phím “ **R** “ cho đến khi màn hình hiện “ **PULSE** “. Nếu nhấn phím “ **R** ” một lần nữa, màn hình hiện




“ TONE”.

## 5. CÀI ĐẶT NGÔN NGỮ CHO MÁY








- (1) Nhấn /OK vào chương trình cài đặt,
- (2) Nhấn phím mũi tên  , chọn “ LANGUAGE” /OKấn phím  ,
- (3) Nhấn   chọn ngôn ngữ muốn sử dụng. Nhấn /OK để xác nhận.

## 6. ĐẶT TÊN CHO MÁY CON








Tên máy con sẽ hiện trên màn hình khi máy con ở chế độ chờ. Cài đặt tên máy con như sau:

- (1) Nhấn /OK vào chương trình cài đặt.
- (2) Màn hình hiện “ NAME” . Nhấn /OK một lần nữa .
- (3) Xóa tên cũ đã cài đặt (nếu có) bằng cách nhấn phím “X” và nhập vào tên mới.
- (4) Nhấn /OK để xác nhận . Màn hình về trạng thái chờ với tên mới.






## 7. CÀI ĐẶT CHUÔNG MÁY MẸ

- (1) Nhấn /OK vào chương trình cài đặt
- (2) Nhấn phím mũi tên   để chọn “BS MELODY”, nhấn phím /OK ;
- (3) Máy mẹ phát kiểu chuông đã cài, và màn hình máy con hiện tên kiểu chuông. Ví dụ “ MELODY 9”;
- (4) Chọn kiểu chuông khác bằng cách nhấn phím mũi tên   . Sau đó nhấn lại phím /OK để xác nhận.

## 8. VÔ-LUM CHUÔNG MÁY MẸ.


- (1) Nhấn /OK
- (2) Nhấn   chọn “ BS VOLUME” , sau đó nhấn phím /OK
- (3) Máy mẹ phát kiểu chuông đã cài đặt, màn hình máy con hiện mức vô-lum đã cài đặt. Ví dụ mức 2 “ VOLUME 2 “
- (4) Nhấn phím   để chọn mức chuông máy mẹ muốn cài. Sau đó nhấn lại phím /OK để xác nhận .

## 9. KHÔI PHỤC LẠI CÀI ĐẶT GỐC.







- (1) Nhấn /OK ;
- (2) Nhấn phím mũi tên   để chọn “ **RESET** “, sau đó nhấn lại /OK để xác nhận.
- (3) Màn hình hiện yêu cầu nhập mã số PIN. Nhập vào số “ **0000** ” và nhấn /OK .

## HIỂN THỊ SỐ GỌI TỚI




### a) Chức năng hiện số gọi tới

- Nếu máy có đăng ký dịch vụ hiện số gọi tới tại công ty dịch vụ điện thoại ở địa phương, máy con sẽ hiện số bên gọi khi có cuộc gọi tới.
- Dù cuộc gọi có được trả lời hay không, máy sẽ hiện và lưu tổng cộng 30 số gọi tới, ngày và thời gian gọi.
- Khi có cuộc gọi tới, màn hình nhấp nháy biểu tượng .
- Nếu bộ nhớ đã đầy, số gọi tới mới sẽ thay vào chỗ các số cũ.
- Nếu bên gọi có đăng ký “không hiện số” thì màn hình sẽ hiện “**SECRET**”
- Nếu số gọi tới trùng với số đã lưu trong danh bạ, màn hình sẽ hiện tên đã cài đặt cho số này thay vì hiện số điện thoại.







### b) Xem số gọi tới

- Nhấn phím  để xem danh sách các số gọi tới đã lưu. Số đầu danh sách là số mới gọi tới gần nhất, số cuối danh sách là số cũ nhất.
- Nếu muốn xem tên đã lưu của số ĐT, nhấn phím /OK . Nhấn một lần nữa phím /OK xem ngày và thời gian. Nhấn phím  để xem lần lượt từ số mới nhất đến số cuối trong danh sách. Dùng phím   để xem tới và lùi các số.


### c) Gọi lại số gọi tới đã lưu

- (1) Nhấn phím  để xem danh sách số gọi tới.
- (2) Chọn số muốn gọi bằng cách nhấn lại phím này .
- (3) Nhấn phím . Số trên màn hình sẽ được gọi đi

### d) Lưu số gọi tới vào danh bạ.

- (1) Nhấn phím  để xem danh sách số gọi tới.
- (2) Chọn số muốn lưu bằng cách nhấn lại phím này .
- (3) Nhấn nhanh phím . Biểu tượng  trên màn hình nhấp nháy.
- (4) Màn hình hiện “ **NAME?** ”. Nhập tên muốn lưu. Nhấn lại phím /OK
- (5) Màn hình hiện số điện thoại, chỉnh sửa nếu cần (phím “X”, nhập vào số khác). Nhấn /OK để xác nhận .

***e) Xóa số lưu trong danh sách số gọi tới***

- (1) Vào chế độ xem số gọi tới, chọn số muốn xóa.
- (2) Nhấn phím “ X “. Màn hình hiện “ **DELETE?** ”;
- (3) Nhấn /OK để xác nhận .

## LƯU Ý

Máy sẽ không hiện số gọi tới nếu:

- Không đăng ký sử dụng dịch vụ này tại công ty cung cấp dịch vụ điện thoại địa phương.
- Bên gọi ở nước ngoài.
- Bên gọi đăng ký dịch vụ không hiện số máy của họ (máy hiện “SECRET”).
- Máy này sử dụng line trong tổng đài nội bộ.
- Pin yếu .
- Nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đang đàm thoại (dịch vụ giữ đợi cuộc gọi)

Nếu máy không hoạt động bình thường,

- Kiểm tra phím tắt/ mở, màn hình.
- Kiểm tra adaptor đã gắn đúng vị trí và có điện không ?
- Kiểm tra dây line đã gắn đúng vào máy mẹ và ổ cắm trên tường ?
- Kiểm tra đường dây thuê bao.
- Pin có thể đã hết, đặt máy con vào máy mẹ để sạc lại
- Gỡ bỏ các máy phụ đang gắn song song với máy này.
- Gỡ bỏ dây line, gắn vào máy điện thoại khác, nếu máy này cũng không hoạt động thì do lỗi đường dây thuê bao.

XIN VUI LÒNG KHÔNG THÁO RỜI MÁY. NẾU MÁY KHÔNG HOẠT

ĐỘNG TỐT, XIN LIÊN HỆ HOTLINE : 08.9694695 HAY ĐEM MÁY  
ĐẾN TRUNG TÂM BẢO HÀNH ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH.